

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Khoa học Trái đất; Chuyên ngành: Địa kỹ thuật

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRẦN THANH NHÀN

2. Ngày tháng năm sinh: 08 - 02 - 1981; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Hiệp Hòa, Huyện Hiệp Đức, Tỉnh Quảng Nam.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà LKV3-28, Khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, thôn Xuân Hòa, xã Thủy Vân, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, 77 Nguyễn Huệ, thành phố Huế.

Điện thoại di động: 0973.736.508; E-mail: ttnhan@hueuni.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ năm 2003 đến tháng 12/2005: Cán bộ kỹ thuật, Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Tổng hợp Thừa Thiên Huế.

- Từ tháng 01/2006 đến nay: Cán bộ giảng dạy, Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ Từ tháng 01/2015 đến năm 12/2015: Phó trưởng phòng, Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế; Cán bộ giảng dạy, Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ Từ tháng 01/2016 đến năm 3/2017: Phó giáo sư dự khuyết (Assistant Professor) tại Đại học Yamaguchi, Nhật Bản.

+ Từ tháng 10/2017 đến nay: Trưởng phòng thí nghiệm Địa kỹ thuật, Cán bộ giảng dạy, Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ Từ tháng 6/2020 đến nay: Trưởng Bộ môn Địa chất công trình - Địa chất thủy văn, Cán bộ giảng dạy, Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

Chức vụ hiện nay: Trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Địa lý - Địa chất, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: Số 77 Nguyễn Huệ, thành phố Huế

Điện thoại cơ quan: 0234.382.3837

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 8 năm 2003, ngành: Địa chất, chuyên ngành: Địa chất công trình

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 9 năm 2008, ngành: Địa chất, chuyên ngành: Địa chất học

Nơi cấp bằng ThS: Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 18 tháng 3 năm 2013, ngành: Kỹ thuật Công trình Dân dụng, chuyên ngành: Địa kỹ thuật

Nơi cấp bằng TS: Đại học Yamaguchi, Nhật Bản

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày .. tháng.... năm. ,ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Đại học Huế**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Khoa học Trái đất - Mỏ**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Tính chất cơ lý của đất nền khi chịu tải trọng động:** Đất nền khi sử dụng làm móng công trình sẽ chịu tác động của hai loại tải trọng là tĩnh và động. Đối với lĩnh vực tính chất động học của đất nền, sau hơn nửa thế kỷ đầu tư nghiên cứu, các nước tiên tiến đã phát triển hoàn thiện thiết bị và tiêu chuẩn thí nghiệm phục vụ cho tính toán thiết kế các công trình chịu tải trọng động như công trình chống động đất, công trình cầu và đường giao thông, kè chống xói lở bờ sông, bờ biển. Ở Việt Nam, nghiên cứu về tính chất cơ lý của đất trong điều kiện tải trọng động chỉ bắt đầu trong những năm gần đây. Cơ sở lý thuyết, phương pháp và thiết bị thí nghiệm liên quan đến hướng nghiên cứu tính chất động học của đất đá hiện vẫn rất mới mẻ đối với các nhà nghiên cứu chuyên môn, chưa được giới thiệu trong các chương trình đào tạo cũng như chưa được áp dụng vào tính toán thiết kế công trình. Hiện tượng lún nứt các công trình giao thông, nền máy công nghiệp hay trượt lở và phá hủy của các công trình chống xói lở bờ biển trong nhiều năm qua, một phần là do tính chất động học của đất nền chưa được xem xét đưa vào tính toán thiết kế công trình. Vì vậy, nghiên cứu định lượng tính chất cơ lý của đất nền khi chịu các điều kiện tải trọng động khác nhau có ý nghĩa khoa học và thực tiễn lớn và cấp thiết. Theo hướng nghiên cứu này, tôi đã hoàn thành luận án Tiến sĩ, đạt 3 giải thưởng nghiên cứu khoa học (năm 2013 và 2011) và tham gia nghiên cứu sau Tiến sĩ (2015-2016) tại Đại học Yamaguchi. Thông qua hợp tác với nhóm nghiên cứu Địa kỹ thuật xây dựng tại Đại học Yamaguchi, tôi đã hoàn thành 01 đề tài Nafosted (2015-2018) và 01 đề tài KHCN cấp Đại học Huế (2018-2019); hiện đang thực hiện 01 đề tài Nafosted (2018-2021).

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

Nhiều công trình nghiên cứu đã được đăng trên các Tạp chí Quốc tế (SCI-Q1) và Hội thảo Quốc tế uy tín.

- Vật liệu xây dựng tái chế - Sử dụng xỉ gang và xỉ thép làm vật liệu xây dựng thay thế:
Với tỷ trọng thải trung bình khoảng 295 kg xỉ đáy lò cao/1 tấn gang nên lượng thải của xỉ đáy lò cao từ công nghiệp luyện gang thép là rất lớn. Công nghiệp gang thép nước ta phát triển mạnh trong thập kỷ qua nên lượng xỉ thải tăng rất nhanh và dự báo vượt 12 triệu tấn/năm trong năm 2020. Đến nay, các nước có ngành công nghiệp gang thép phát triển đã hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật sử dụng sản phẩm xỉ gang - thép làm vật liệu xây dựng cho công trình dân dụng, giao thông và công trình biển. Hoạt động xây dựng nước ta đã và đang đối mặt với tình trạng thiếu vật liệu cát nghiêm trọng. Mặc dù Bộ Xây dựng đã ban hành 07 tiêu chuẩn và 01 chỉ dẫn kỹ thuật sử dụng xỉ gang thép, nhưng các tiêu chuẩn ban hành chủ yếu tập trung quy định hàm lượng, chất lượng xỉ làm phụ gia khoáng trong sản xuất xi măng, vữa và bê tông. Do chưa có tiêu chuẩn áp dụng và nghiên cứu đầy đủ nên phần lớn lượng xỉ thải phải lưu dưới dạng chất thải rắn tại các bãi thải, gây áp lực bãi thải cho đơn vị sản xuất và lãng phí nguồn vật liệu tái chế có thể sử dụng trong xây dựng. Trong thời gian học tập và giảng dạy tại Đại học Yamaguchi, tôi đã tham gia nghiên cứu định hướng sử dụng sản phẩm xỉ gang làm vật liệu xây dựng tại Nhật Bản. Đây là hướng nghiên cứu mới và cần thiết góp phần giải quyết bài toán thiếu hụt nguồn vật liệu cát xây dựng tại Nhật Bản nên rất cần thiết phục vụ định hướng sử dụng hợp lý và an toàn xỉ gang - thép vào xây dựng ở nước ta. Theo hướng nghiên cứu này, tôi đã hoàn thành 01 đề tài nghiên cứu hợp tác Quốc tế với Đại học Kyoto (2019-2020), đang chủ trì đề tài KHCN tỉnh Hà Tĩnh (2019-2021), đạt 01 giải thưởng về nghiên cứu khoa học (năm 2018). Các công trình nghiên cứu đã được báo cáo và xuất bản tại các Hội thảo Quốc gia và Quốc tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- **Đã hướng dẫn:** 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.
- **Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:**
 - + 01 đề tài NCKH Nafosted (2015-2018), kết quả nghiệm thu: Đạt;
 - + 01 đề tài NCKH cấp Đại học Huế (2018-2019), kết quả nghiệm thu: Tốt.
- **Đã công bố** 54 bài báo KH, trong đó 09 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản: 02 giáo trình, cụ thể:
 - + Đồng tác giả 01 giáo trình Đại học: “Các phương pháp nghiên cứu và khảo sát Địa chất công trình phục vụ xây dựng”, Nhà xuất bản Đại học Huế, năm 2010;
 - + Đồng tác giả 01 giáo trình sau Đại học: “Đánh giá địa chất công trình nền và môi trường các công trình đặc biệt”, Nhà xuất bản Đại học Huế, năm 2016.

15. Khen thưởng:

- **Năm 2019:**
 - + Khen thưởng của Giám đốc Đại học Huế về việc công bố bài báo trên tạp chí khoa học Quốc tế thuộc danh mục ISI/SCOPUS (Quyết định 1524/QĐ-ĐHH ngày 18/11/2019 của Giám đốc Đại học Huế);

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

+ Khen thưởng của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc công bố bài báo trên tạp chí khoa học Quốc tế uy tín (Quyết định 629/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quyết định số 547/QĐ-ĐHH ngày 09/5/2019 của Giám đốc Đại học Huế);

+ Đạt danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở* năm học 2018-2019 (Quyết định 260/QĐ-ĐHKH ngày 02/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học);

- **Năm 2018:**

+ Giấy khen Giám đốc Đại học Huế về việc công bố công trình khoa học đăng tải trên tạp chí khoa học, nhà xuất bản quốc tế có uy tín (Số khen thưởng và quyết định số 1475/QĐ-ĐHH ngày 14/11/2018 của Giám đốc Đại học Huế);

+ Khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố bài báo trên tạp chí khoa học Quốc tế uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE (Quyết định 2981/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

+ Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở trường Đại học Khoa học, Đại học Huế về thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn năm học 2017-2018 (số 30/QĐ-CD ngày 19/7/2018);

+ Đạt danh hiệu *Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở* năm học 2017-2018 (Quyết định 192/QĐ-ĐHKH ngày 02/8/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học);

- **Năm 2017:** Giấy khen Giám đốc Đại học Huế về việc có bài báo khoa học công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (Số khen thưởng 1286/QĐ-ĐHH ngày 16/11/2017 của Giám đốc Đại học Huế).

- **Năm 2013:** Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế về việc bảo vệ thành công Tiến sĩ nước ngoài và về Đại học Huế đúng hạn (Số khen thưởng 2135/QĐ-ĐHH ngày 15/11/2013).

16. Kỹ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chủ trương, quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Đại học Huế và Trường Đại học Khoa học.

- Có phẩm chất của một nhà giáo như: tâm huyết, yên tâm và gắn bó với nghề; trung thực và trách nhiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; có tinh thần cầu tiến, không ngừng phấn đấu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực giúp đỡ các đồng nghiệp trẻ, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học.

- Có kỹ năng sư phạm; có năng lực nghiên cứu khoa học cơ bản và thực nghiệm - ứng dụng; có khả năng tiếp cận vấn đề chuyên môn mới và vận dụng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Quá trình học Tiến sĩ, nghiên cứu sau Tiến sĩ, tham gia công việc giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học tại Đại học Yamaguchi (Nhật Bản) là cơ hội quý để tôi nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển hướng nghiên cứu mới và tiếp cận các phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp giảng dạy bậc Đại học và phương pháp hướng dẫn - quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong trường Đại học ở Nhật Bản. Đây là cơ sở rất quan trọng cho công tác giảng dạy và giúp tôi xây dựng hướng nghiên cứu mới tại Trường Đại học Khoa học từ năm 2017 đến nay.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 14,5 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2009-2010	0	0	0	0	210,0	0,0	210,0/330,5/234,0
2	2010-2013	Nghiên cứu sinh tại Đại học Yamaguchi, Nhật Bản						
3	2013-2014	0	0	0	02	253,0	30,0	283,0/423,4/234,0
4	2014-2015	0	0	01	02	90,0	30,0	120,0/304,2/152,8
5	2015-2016	Nghiên cứu sau Tiến sĩ và Phó giáo sư dự khuyết (Assitant Professor) tại Đại học Yamaguchi, Nhật Bản						
6	2016-2017	0	01	01	0	30,0	82,5	112,5/307,3/135,0
3 năm học cuối								
7	2017-2018	0	01	0	02	75,0	90,0	165,0/414,8/243,0
8	2018-2019	0		0	0	150,0	120,0	270,0/453,3/243,0
9	2019-2020	0		01	01	75,0	60,0	135,0/296,6/232,2

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Nhật Bản năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy: Đại học Yamaguchi, Nhật Bản.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh: ...

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ .. đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phạm Công Nhật		✓	✓		12/2013 đến 9/2014	Trường Đại học	12/01/2015
2	La Dương Hải		✓	✓		12/2015 đến 9/2016	Khoa học, Đại học Huế	15/03/2017
3	Trần Ngọc Tin		✓	✓		12/2017 đến 9/2018	Đại học Huế	24/10/2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ							
1	Các phương pháp nghiên cứu và khảo sát Địa chất công trình phục vụ xây dựng	GT	NXB Đại học Huế, 2010	03	Đồng tác giả	Chương 3: từ trang 79 đến trang 97. Chương 4: từ trang 98 đến trang 116	Giấy xác nhận số 583/GXN-ĐHKH của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ							
2	Đánh giá địa chất công trình nền và môi trường các công trình đặc biệt	GT	NXB Đại học Huế, 2016	05	Đồng tác giả	Mục 1, 2 và 3 thuộc Chương 2: từ trang 23 đến trang 26. Mục 1 và 2 thuộc Chương 3: từ trang 29 đến trang 36. Mục 4 thuộc Chương 4: từ trang 75 đến trang 80.	Giấy xác nhận số 584/GXN-ĐHKH của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau TS: không

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ					
1	Áp lực nước lỗ rỗng và độ lún của nền đất loại sét bão hòa chịu tải trọng động không chu kỳ đa phương	CN	Mã số: 105.99-2014.04, Đề tài cấp Quốc gia (NAFOSTED)	2015 - 2018	Nghiệm thu ngày: 20/02/2018 Xếp loại ĐẠT
2	Nghiên cứu sức kháng hóa lỏng và dự báo độ lún của đất cát hạt mịn kết cấu xốp hệ tầng Nam Ô chịu tải trọng động chu kỳ và không chu kỳ	CN	Mã số: DHH2018-01-22, Đề tài cấp Đại học Huế	2018 - 2019	Nghiệm thu ngày: 27/5/2020 Xếp loại TỐT

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ								
1	Effects of earthquake on the secondary consolidation of saturated clay	4	Tác giả chính	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN: 2366-2557 (https://www.scopus.com/sourc eid/21100889404)	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	0	Tập 62, trang 1411-1417	2020
2	Strength of Granulated Blast Furnace Slag during Hydration Reaction Process	5	Tác giả chính	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN: 2366-2557 (https://www.scopus.com/sourc eid/21100889404)	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	1	Tập 54, trang 427-432	2020
3	Pore water pressure accumulation and settlement of clays with a wide range of Atterberg's limits subjected to multi-directional cyclic shear	2	Tác giả chính	Vietnam Journal of Earth Sciences ISSN: 0866-7187	Danh mục ESCI của WoS (https://mjl.clarivate.com/search-results?issn=0866-7187&hide_exact_match_fl=true&utm_source=mjl&utm_medium=share-by-link&utm_campaign=search-results-share-this-journal)	0	Tập 42, số 1, trang 93-104	2020
4	Time to the end of primary consolidation (EOP) of soft clayey soils: concerning the effect of Atterberg's limit and cyclic loading history	6	Tác giả chính	Hue University Journal of Science: Techniques and Technology ISSN: 2588-1175		0	Tập 128, số 2A, trang 29-41	2019
5	Liquefaction resistance and post-cyclic settlement of Nam O sand	1	Tác giả chính	Lecture Notes in Civil Engineering ISSN: 2366-2557 (https://www.scopus.com/sourc eid/21100889404)	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	0	Tập 18, trang 102-107	2019

	subjected to uni-directional and multi-directional cyclic shears							
6	Applicability of granulated blast furnace slag as a Geo-material in Vietnam	8	Tác giả chính	Nghiên cứu cơ bản trong “Khoa học Trái đất và Môi trường” - CAREES 2019 ISBN: 978-604-913-958-1		0	Trang 132-135	2019
7	Two models for the estimation of cyclic shear-induced pore water pressure and settlement on normally consolidated clays	6	Tác giả chính	Nghiên cứu cơ bản trong “Khoa học Trái đất và Môi trường” - CAREES 2019 ISBN: 978-604-913-958-1		0	Trang 399-402	2019
8	A liquefaction criterion for fine-grained sand constituting Nam O formation subjected to uni-directional and multi-directional cyclic shears	5	Tác giả chính	Hue University Journal of Science: Natural Science ISSN: 1859-1388		0	Tập 127, số 1D, trang 37-46	2018
9	Earthquake-induced settlement of a clay layer	3	Tác giả chính	Soil Dynamics and Earthquake Engineering ISSN: 0267-7261	SCI (IF = 2,578, Q1) (https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0267726117303639)	3	Tập 104, trang 418-431	2018
10	Multi-directional cyclic shear-induced pore pressure and settlement of undisturbed clay	4	Tác giả chính	Eleventh U.S. National Conference on Earthquake Engineering - 11NCEE ISBN: 978-1-5108-7325-4	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	0	Tập 5, trang 3239-3249	2018
11	Effects of multi-directional cyclic shear on the secondary	6	Tác giả chính	Eleventh U.S. National Conference on Earthquake Engineering - 11NCEE	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	0	Tập 5, trang 3250-3260	2018

	consolidation of saturated clay			ISBN: 978-1-5108-7325-4				
12	Settlement of saturated clay layer subjected to cyclic loading with a wide range of loading periods	3	Tác giả chính	The 4th International Conference on Geological and Geotechnical Engineering in Response to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure-VIETGEO2018 ISBN: 978-604-67-1141-4		0	Trang 110-120	2018
13	Effects of undrained cyclic shear and Atterberg's limits on the secondary consolidation of soft soils	11	Tác giả chính	The 4th International Conference on Geological and Geotechnical Engineering in Response to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure-VIETGEO2018 ISBN: 978-604-67-1141-4		0	Trang 278-286	2018
14	Distribution and engineering properties of clayey soils of Phu Bai formation in Thua Thien Hue and Quang Tri	6	Đồng tác giả	The 4th International Conference on Geological and Geotechnical Engineering in Response to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure-VIETGEO2018 ISBN: 978-604-67-1141-4		0	Trang 533-541	2018
15	Khả năng hóa lỏng và độ lún sau hóa lỏng của đất cát hạt mịn hệ tầng Nam Ô vùng đồng bằng Quảng Trị	3	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Trái đất và Môi trường ISSN: 1588-1183		0	Tập 126, số 4A, trang 49-60	2017
16	Assessing the Lateral Erosion of Main Meandering Rivers in the Mid-Central Part of Vietnam	9	Đồng tác giả	Journal of Hydrogeology & Hydrologic Engineering ISSN: 2325-9647		0	Tập 6, số 2, trang 1-9	2017
17	Post-cyclic recompression of clays subjected to	2	Tác giả chính	Geotechnical Special Publication ASCE ISSN: 0895-0563 (https://www.scopus.com/sourceid/27028)	ISI-Q3 (NXB: American Society of Civil	2	Tập GSP28 1, trang	2017

	undrained cyclic shear				Engineering - ASCE) (https://publons.com/researcher/3514770/thanh-nhan-tran/)		109-120	
18	Pore water pressure and settlement induced by multi-directional cyclic shear of high plasticity clay	3	Tác giả chính	16th World Conference on Earthquake Engineering (16WCEE) ISBN: 978-1-5108-9008-4		0	Tập 10, trang 7223-7234	2017
19	Effects of cyclic shear direction on earthquake-induced pore water pressure and settlement of clay layer	3	Đồng tác giả	16th World Conference on Earthquake Engineering (16WCEE) ISBN: 978-1-5108-9008-4		1	Tập 11, trang 7684-7695	2017
20	A model for multi-directional cyclic shear-induced pore water pressure and settlement on clays	3	Tác giả chính	Bulletin of Earthquake Engineering ISSN: 1570-761X	SCI (IF = 2,406, Q1)	7	Tập 15, số 7, trang 2761-2784	2017
21	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả cải tạo nền đất yếu tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đoạn từ Túy Loan đến huyện Điện Bàn bằng giải pháp gia tải trước kết hợp thoát nước thẳng đứng	2	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học - Đại học Huế ISSN: 1859-1388		0	Tập 120, Số 6, trang 169-180	2016
22	A pore water pressure model for cyclic shear strain on clays, concerning the effects of cyclic shear duration and Atterberg's limits	3	Tác giả chính	The 3rd International Conference on Geotechnics for Sustainable Infrastructure Development (GEOTEC HANOI 2016) ISBN: 978-604-82-1821-8		0	Trang 1045-1054	2016

23	Shear strength and permeability of granulated blast furnace slag mixed with marine sand from low to high mixing ratio	2	Đồng tác giả	The 3rd International Conference on Geological and Geotechnical Engineering in Response to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure (VIETGEO 2016) ISBN: 978-604-62-6726-3		2	Trang 63-70	2016
24	Application of a model for pore water pressure accumulation on saturated clays subjected to the earthquake-induced irregular cyclic shear strains	8	Tác giả chính	The 3rd International Conference on Geological and Geotechnical Engineering in Response to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure (VIETGEO 2016) ISBN: 978-604-62-6726-3		0	Trang 95-104	2016
25	A Development of pore water pressure model for multi-directional cyclic shearing on normally consolidated clays	2	Tác giả chính	The 69th Canadian Geotechnical Conference (GEOVANCOUVER 2016)		2	Bài báo ID 3826, trang 3826/1 - 3826/8	2016
26	Application of granulated blast furnace slag to the sand compaction pile method with low sand replacement ratio	6	Đồng tác giả	The 69th Canadian Geotechnical Conference (GEOVANCOUVER 2016)		0	Bài báo ID 3824, trang 3824/1 - 3824/6	2016
27	Estimation of multi-directional cyclic shear-induced pore water pressure on clays with a wide range of plasticity indices	3	Đồng tác giả	The 2nd International Conference on Civil, Structural and Transportation Engineering (ICCSTE'16) ISBN 978-1-927877-22-7		2	Bài báo ID 116, trang 116/1-116/9	2016
28	Assessing the Motive of Erosion Process along Main	6	Đồng tác giả	The 2nd National Conference on Transport Infrastructure With Sustainable Development		0	Trang 317-326	2016

	River Channels in the Mid-Central Part of Vietnam			ISBN: 978-604-82-1809-6				
29	Classification of Engineering Soils in Quang Nam - Da Nang Coastal Plain, Viet Nam	9	Đồng tác giả	The 2nd National Conference on Transport Infrastructure With Sustainable Development ISBN: 978-604-82-1809-6		0	Trang 327-336	2016
30	Estimation of pore water pressure and effective stress changes on clays and sands subjected to uniform and irregular cyclic shears	2	Tác giả chính	The 2nd International Conference on Engineering geology in Respond to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure (HANOIGEO 2015) ISBN: 978-604-913-418-0		0	Trang 167-175	2015
31	Threshold shear strain for pore water pressure buildup of clays subjected to uni-directional and multi-directional cyclic shears focused on static loading history and plasticity index	6	Tác giả chính	The 2nd International Conference on Engineering geology in Respond to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure (HANOIGEO 2015) ISBN: 978-604-913-418-0		0	Trang 177-186	2015
32	Assessment of Landslide, Flash Flood and Debris Flow along Ho Chi Minh Route From Cong Troi Pass to Lo Xo Pass	9	Đồng tác giả	The 2nd International Conference on Engineering geology in Respond to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure (HANOIGEO 2015) ISBN: 978-604-913-418-0		0	Trang 239-246	2015
33	Normalized pore water pressure ratio and post-cyclic settlement of saturated clay subjected to undrained uni-directional and	4	Tác giả chính	10 th Asia Regional Conference of IAEG: Geohazard and Engineering Geology		6	Bài báo ID Tp3-16-10814 81, trang 1-6	2015

	multi-directional cyclic shears							
34	Tính toán áp lực nước lỗ rỗng và độ lún của đất loại sét bão hòa chịu cắt trượt động chu kỳ đa phương không thoát nước bằng hàm hyperbolic kết hợp với phương pháp “hiệu chỉnh đường cong”	4	Tác giả chính	Tạp chí Các Khoa học về Trái Đất ISSN: 0866-7187		0	Tập 37, số 1, trang 79-89	2015
35	Landslide risk assessment on Ho Chi Minh highway in Quang Nam region during stormy and rainy season of 2013	3	Đồng tác giả	Hue University Journal of Science ISSN: 1859-1388		0	Tập 107, Số 08, Trang 63 - 75	2015
36	Nghiên cứu sự biến đổi áp lực nước lỗ rỗng của đất loại sét bão hòa nước chịu tải trọng động chu kỳ đơn phương và đa phương trong điều kiện không thoát nước	2	Tác giả chính	Tạp chí Các Khoa học về Trái Đất ISSN: 0866-7187		0	Tập 36, Số 2, Trang 149-159	2014
37	Post-cyclic recompression characteristics of a clay subjected to undrained uni-directional and multi-directional cyclic shears	5	Đồng tác giả	Tenth U.S. National Conference on Earthquake Engineering-10NCEE ISBN: 978-1-63439-779-7	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	1	Bài báo ID 0094, trang 1-11	2014
38	Prediction of settlement induced by multi-directional cyclic shear	5	Đồng tác giả	Proceedings of the 9 th International Symposium on Lowland Technology-9 th ISLT 2014 ISBN: 4-921090-06-8		0	Trang 1-6	2014

	focused on plasticity index of soft clay							
39	Interpretation of Bowl model to undrained condition for simulating the cyclic shear induced-pore water pressure changes	4	Tác giả chính	The 2nd International Conference on Geotechnics for sustainable Development- GEOTEC HANOI 2013 ISBN: 978-604-82-0013-8		0	Trang 839-848	2013
TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ								
40	Excess pore water pressure accumulation and recompression of saturated soft clay subjected to uni-directional and multi-directional cyclic simple shears	3	Đồng tác giả	Journal of Earthquake and Tsunami ISSN: 1793-4311	SCIE (IF = 0,700, Q3)	7	Tập 7, số 4, trang 1-22	2013
41	Prediction of excess pore water pressure and post-cyclic settlement on soft clay induced by uni-directional and multi-directional cyclic shears as a function of strain path parameters	3	Đồng tác giả	Soil Dynamics and Earthquake Engineering ISSN: 0267-7261	SCI (IF = 2,578, Q1)	18	Tập 49, trang 75-88	2013
42	Effect of cyclic shear direction on excess pore water pressure and post-cyclic settlement of normally consolidated clay subjected to uni-directional and multi-	5	Đồng tác giả	The International Workshop on Geo-Engineering for Responding to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure HUE GEO-ENGINEERING 2012		0	Trang 117-126	2012

	directional cyclic shears							
43	New criteria for cyclic failure of normally consolidated clays and sands subjected to uniform and irregular cyclic shears	5	Tác giả chính	The International Workshop on Geo-Engineering for Responding to Climate Change and Sustainable Development of Infrastructure HUE GEO-ENGINEERING 2012		2	Trang 127-138	2012
44	New criterion for the liquefaction resistance under strain-controlled multi-directional cyclic shear	4	Đồng tác giả	15th World Conference on Earthquake Engineering-15WCEE ISBN: 978-1-63439-651-6		4	Tập 29, Trang 23386-23395	2012
45	Accumulation of excess pore water pressure and post-cyclic settlement of saturated soft clay subjected to multi-directional cyclic simple shear	4	Tác giả chính	International Conference on Advances in Transportation Geotechnics-IS Hokkaido 2012 ISBN: 978-0-415-62135-9	SCOPUS (https://www.mendeley.com/authors/55389173300/)	1	Trang 598-603	2012
46	The implicit danger of the system of Vu Gia-Thu Bon stepping hydropower works for accumulation at lower section	3	Đồng tác giả	The 2012 International Conference on Green Technology and Sustainable Development - GTSD2012		2	Trang 25-34	2012
47	Excess pore water pressure accumulation and recompression of saturated clay subjected to multi-directional cyclic simple shear	4	Đồng tác giả	International Conference on Geotechnics for Sustainable Development - GEOTEC HANOI 2011		0	Trang 433-442	2011

48	Influence of relative density on effective stress change of saturated granular materials under multi-directional cyclic simple shear	4	Đồng tác giả	International Symposium on Urban Geoengineering, Earth Resources and Sustainability in the Context of Climate Change (Hanoi Geoengineering 2010)		0	Trang 53-58	2010
49	Effect of tropical monsoon climate on karst activity in the Cam Lo district, Quang Tri province	3	Đồng tác giả	Tạp chí Địa chất - Loạt B (Tiếng Anh) ISSN 1859-0659		0	Số 35-36, trang 22-26	2010
50	Assessment of siltation and erosion processes along Vu Gia – Thu Bon river system according to the analysis of satellite images and field surveys	2	Đồng tác giả	2 nd International Symposium on Climate Change and the Sustainability		0	Trang 203-214	2008
51	Proposing a classifying scale for assessing the intensity of debris flow occurring in highly dissected mountainous areas	4	Đồng tác giả	2 nd International Symposium on Climate Change and the Sustainability		0	Trang 233-238	2008
52	Xác định nguyên nhân gây bồi lấp đoạn sông Hương từ cồn Dã Viên đến Cồn Hén và kiến nghị các giải pháp phòng chống	2	Đồng tác giả	Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học lần thứ 18, Quyển 3: Địa chất công trình - Địa chất thủy văn và môi trường		0	Trang 105-111	2008
53	Xác định biên độ dịch chuyển của đới trượt cắt	2	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Đại học Huế ISSN 1859-1388		0	Tập 42 số 8, trang	2007

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	Đà Nẵng - Khe Sanh bằng phương pháp cân bằng bề mặt						127-135	
54	Bước đầu định lượng độ biến dạng và biên độ dịch chuyển của đới trượt Đà Nẵng - An Đầm bằng phương pháp bề dày các lớp mylonit	3	Tác giả chính	Tạp chí Địa chất - Loạt A ISSN 0866-7381		0	Tập 296, trang 46-53	2006

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 9 bài

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải thưởng về bài báo cáo xuất sắc nhất (Nhà nghiên cứu trẻ) tại Hội thảo Quốc tế về Nghiên cứu và Giáo dục trong chương trình Nghiên cứu Môi trường Toàn cầu khu vực Châu Á.	Ban tổ chức Hội thảo (Đại học Kyoto, Nhật Bản và Đại học Nông nghiệp Bogor, Indonesia)	Ngày 02/12/2018	1
2	Khen thưởng đạt thành tích xuất sắc trong nghiên cứu và tấm gương điển hình cho sinh viên Quốc tế của khóa Tiến sĩ tại Đại học Yamaguchi, Nhật Bản	Đại học Yamaguchi, Nhật Bản	Ngày 18/3/2013	1
3	Đạt giải khuyến khích trong nghiên cứu khoa học của khóa Tiến sĩ tại Đại học Yamaguchi, Nhật Bản.	Đại học Yamaguchi, Nhật Bản	Ngày 18/3/2013	1
4	Giải thưởng mô hình ưu việt nhất tại Liên hoan Quốc tế về Địa kỹ thuật Vùng Chugoku	Chủ tịch Ủy ban Hoạt động Quốc tế JGS (Hội Địa kỹ thuật Nhật Bản) Chugoku Blanch	Ngày 26/11/2011	5
5	Giải thưởng bài báo xuất sắc tại Hội nghị Sinh viên Quốc tế lần thứ 6 về Khoa học và Công nghệ Tiên tiến (ICAST)	Đơn vị tổ chức Hội thảo là Trường sau Đại học - Đại học Shandong, Trung Quốc	Ngày 25/9/2011	1

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được cấp bằng TS: 1 giải thưởng

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

- Tổ trưởng tổ soạn thảo chương trình đào tạo và Ủy viên trực Tổ xây dựng đề án Xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học (hệ Kỹ sư) ngành Địa kỹ thuật xây dựng, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Chương trình đào tạo ngành Địa kỹ thuật xây dựng đã được Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học phê duyệt (Quyết định số 12/QĐ-ĐHKH ngày 10/01/2019) và Giám đốc Đại học Huế cho phép tuyển sinh từ năm học 2019-2020 (Quyết định số 106/QĐ-ĐHH ngày 22/01/2019).

- Thành viên của Tiểu ban biên soạn đề án mở mã ngành đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Địa chất học (Quyết định số 02/QĐ-ĐHKH ngày 07/01/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học), đề án đã được Hội đồng thẩm định (theo Quyết định số 102/QĐ-ĐHH ngày 28/01/2015) họp thông qua ngày 21/4/2015. Đề án này đã được Đại học Huế cho phép tuyển sinh từ năm học 2016-2017 và hiện đang đào tạo 03 Nghiên cứu sinh.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 6 năm 2020
NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Trần Thanh Nhân